Cơ quan: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Email: gddttdm.sgddt@binhduong.gov.vn
Thời gian ký: 07.02.2025 14:40:40 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 131 /KH-PGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủ Dầu Một, ngày 07 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 284/KH-SGDĐT ngày 24/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/02/2022 của của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một về chuyển đổi số thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ thuộc lĩnh vực GDĐT.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND thành phố giao cho ngành GDĐT trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Đảm bảo tất cả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực GDĐT trong Đề án 06 được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Các đơn vị trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở cần kịp thời kiến nghị, đề xuất giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ của Đề án 06, đồng thời khắc phục những hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Yêu cầu

- Huy động sự vào cuộc của toàn ngành, đặc biệt là người đứng đầu các cơ sở giáo dục cùng với sự tham gia của toàn thể công chức, viên chức, người lao động ngành GDĐT; học sinh và phụ huynh học sinh là yếu tố quyết định, bảo đảm sự thành công của công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực GDĐT trên địa bàn thành phố.

- Công tác chỉ đạo của Phòng GDĐT đối với các cơ sở giáo dục cần đảm bảo thực chất, đạt hiệu quả cụ thể, đồng thời tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan. Mỗi thành viên phải đề cao tinh thần kỷ luật và trách nhiệm trong

việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Mọi vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai Đề án 06 cần được kịp thời báo cáo và đề xuất lên lãnh đạo hoặc cơ quan quản lý cấp trên để có giải pháp tháo gỡ phù hợp.

- Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, an toàn dữ liệu đối với các hệ thống cơ sở dữ liệu của thành phố, đảm bảo các trang thiết bị phục vụ người dùng cuối, đảm bảo an toàn không lộ lọt thông tin.

II. NHIỆM VỤ

1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu như sau:

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

- Trên 60% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Trên 60% tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của DVC.

- Trên 50% tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

- Trên 70% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVDC).

- 80% tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

- 80% tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện trên cổng DVC quốc gia.

- 100% tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ, đầy đủ trên cổng DVC quốc gia.

- 100% tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.

- 100% tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.

- 100% tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn.

- 100% tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Phấn đấu 100% mức độ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Tham gia góp ý hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.

- Tham gia góp ý hoàn thiện hệ sinh thái số trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trực tuyến gắn kết với chuyển đổi số hoạt động GDĐT bảo đảm thông tin,

dữ liệu điện tử chỉ cần phải cung cấp, số hóa một lần, với việc khai thác có hiệu quả định danh điện tử của hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

- Duy trì, phát triển, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, các ứng dụng dịch vụ, dữ liệu liên quan đến dân cư.

- Hoàn thiện, mở rộng các công cụ phân tích dữ liệu đa chiều trực quan hóa, báo cáo, tổng hợp, thống kê, các báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định hoặc đề xuất thay đổi chính sách liên quan đến dân cư.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý được phân công; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đảm bảo phù hợp với quy định của Luật dữ liệu.

2. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Đảm bảo kết nối dữ liệu ngành giáo dục với CSDLQGVDC liên thông dữ liệu khi thực hiện các giải pháp chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện hiệu quả học bạ số cấp Tiểu học và thí điểm học bạ số đối với cấp Trung học cơ sở.

3. Phục vụ phát triển công dân số

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục phối hợp với Công an địa phương trong thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân (CCCD) đảm bảo 100% học sinh đủ điều kiện trong độ tuổi được cấp CCCD phục vụ cho Kỳ thi tuyển sinh lớp 10.

- Triển khai thực hiện hiệu quả thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện mô hình điểm của Đề án 06 "Triển khai hệ thống quản lý trường học, xác thực thông tin giáo viên và học sinh, cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO), quản lý điểm, lịch học,.." tại trường tiểu học Định Hòa 2.

4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Thực hiện nghiêm túc việc số hóa dữ liệu, kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu ngành GDĐT với CSDLQGVDC để bổ sung.

- Làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo. Đảm bảo kết nối với CSDLQGVDC, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu ngành GDĐT đảm bảo duy trì dữ liệu luôn chính xác, kịp thời để phục vụ giải quyết, thực hiện các TTHC, các nhiệm vụ được Tổ Công tác triển khai Đề án 06 thành phố giao..

5. Nguồn lực triển khai

Phòng GDĐT phối hợp với các phòng ban trực thuộc UBND thành phố, tham mưu Lãnh đạo nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất, con người phục vụ nhiệm vụ của Đề án 06.

6. Công tác tuyên truyền

Triển khai công tác tuyên truyền nhiệm vụ, kết quả thực hiện Đề án 06 như học bạ số, tuyển sinh đầu cấp trực tuyến, mô hình điểm, ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên website, fanpage và các trang mạng xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc lĩnh vực giáo dục trên địa bàn.

- Triển khai và theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 của tháng), hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối cùng của quý), 6 tháng (trước ngày 15/6) và năm (trước ngày 15/12) và theo yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả nhiệm vụ được giao về Văn phòng Sở.

2. Các cơ sở giáo dục

- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục quán triệt, tuyên truyền trong đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh đơn vị về các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Chủ động phối hợp với địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn vướng mắc kịp thời về đơn vị quản lý chuyên môn trực tiếp cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025. Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trong thành phố chủ động triển khai thực hiện các yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng GDĐT để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các trường MN, TH và THCS;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TP. THỦ DẦU MỘT - T. BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thành Triết